

Số: /QĐ-ĐHTTr

Tuyên Quang, ngày tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Công nhận kết quả bài thi và cấp chứng chỉ
Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản khóa V năm 2024**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂN TRÀO

Căn cứ Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT ngày 21/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Quy định tổ chức thi và cấp chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin;

Căn cứ Nghị quyết số 361/NQ-HĐTĐHTTr ngày 29/4/2022 của Hội đồng trường Trường Đại học Tân Trào ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Tân Trào; Nghị quyết số 613/NQ-HĐTĐHTTr ngày 18/8/2022 của Hội đồng Trường Đại học Tân Trào sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Tân Trào; Nghị quyết số 719/NQ-HĐTĐHTTr ngày 17/7/2024 của Hội đồng trường Trường Đại học Tân Trào sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Tân Trào;

Căn cứ Quyết định số 654/QĐ-ĐHTTr ngày 31/8/2023 của Trường Đại học Tân Trào ban hành Quy định tổ chức thi và cấp chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin;

Căn cứ Quyết định số 954/QĐ-ĐHTTr ngày 10/9/2024 của Trường Đại học Tân Trào thành lập Hội đồng thi chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản khóa V năm 2024;

Căn cứ kết quả bài thi chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản do Hội đồng thi chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản Trường Đại học Tân Trào khóa V năm 2024 tổ chức;

Theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng thi chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản Trường Đại học Tân Trào khóa V năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả bài thi và cấp chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản cho 80 học viên đã tham gia kỳ thi sát hạch do Hội đồng thi

chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản Trường Đại học Tân Trào khóa V năm 2024 tổ chức *(có danh sách kèm theo)*.

Điều 2. Ông (bà) Giám đốc Trung tâm Tin học - Ngoại ngữ - Thư viện và Phát triển nghề nghiệp và các học viên có tên tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành.

Nơi nhận :

- Lãnh đạo trường;
- Chủ tịch Hội đồng trường;
- Như điều 2 (t/h);
- Lưu: VT, TT TH-NN-TV và PTNN.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Minh Anh Tuấn

**DANH SÁCH CÔNG NHẬN KẾT QUẢ BÀI THI
VÀ CẤP CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN
KHÓA V NĂM 2024**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-ĐHTTr ngày /9/2024
của Trường Đại học Tân Trào)

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm		Kết quả
				TN	TL	
1	Phùng Kiều Anh	21/08/2003	Tuyên Quang	8.75	9.00	Đạt
2	Nguyễn Thị Nhật Anh	06/04/2002	Tuyên Quang	7.75	9.00	Đạt
3	Đoàn Văn Anh	01/10/2003	Tuyên Quang	7.75	9.00	Đạt
4	Nguyễn Thị Lan Anh	07/10/2003	Tuyên Quang	8.00	9.00	Đạt
5	Lâm Hoàng Ánh	01/08/2003	Tuyên Quang	8.25	8.00	Đạt
6	Nguyễn Ngọc Ánh	04/11/2003	Tuyên Quang	8.25	8.50	Đạt
7	Hoàng Thị Chanh	04/12/1992	Tuyên Quang	9.25	6.00	Đạt
8	Đào Thị Thanh Chúc	06/08/2003	Tuyên Quang	8.75	8.50	Đạt
9	Quan Thị Diễm	07/07/2003	Tuyên Quang	8.00	8.50	Đạt
10	Hoàng Thu Dịu	25/04/2003	Tuyên Quang	9.00	7.00	Đạt
11	Đặng Kiều Dung	24/09/2003	Sơn La	9.00	5.00	Đạt
12	Nông Thị Dung	13/09/1993	Tuyên Quang	8.75	6.00	Đạt
13	Bàn Văn Duyên	22/10/2003	Tuyên Quang	7.00	5.00	Đạt
14	Sài Thị Điệp	25/09/2003	Tuyên Quang	8.50	7.00	Đạt
15	Ma Thị Hương Giang	07/07/2003	Tuyên Quang	7.50	8.50	Đạt
16	Nông Thị Hồng Hạnh	15/01/2003	Tuyên Quang	7.50	9.00	Đạt
17	Lâm Hồng Hạnh	05/06/2002	Tuyên Quang	7.75	5.00	Đạt
18	Lương Thị Hậu	27/06/2001	Tuyên Quang	9.00	9.00	Đạt
19	Triệu Thị Thu Hiền	17/07/2003	Tuyên Quang	8.25	5.50	Đạt
20	Lò Thị Hình	15/10/2003	Hà Giang	7.75	5.00	Đạt

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm		Kết quả
					TN	TL	
21	Ma Thu	Hoài	05/06/2003	Tuyên Quang	8.50	6.00	Đạt
22	Đàm Thu	Hoài	16/05/2003	Tuyên Quang	8.75	9.00	Đạt
23	Triệu Thị	Hoài	03/05/2003	Tuyên Quang	8.50	6.00	Đạt
24	Ma Trọng	Hoạt	19/07/2003	Tuyên Quang	6.75	7.00	Đạt
25	Trịnh Hồng	Huế	11/07/2003	Tuyên Quang	8.75	9.00	Đạt
26	Lê Phương	Huệ	11/12/2003	Tuyên Quang	9.00	9.00	Đạt
27	Phạm Thị Tân	Huyền	20/03/2003	Yên Bái	7.50	5.50	Đạt
28	Đỗ Khánh	Huyền	17/07/2003	Tuyên Quang	8.25	9.00	Đạt
29	Ma Văn	Hưng	18/04/1979	Tuyên Quang	8.50	7.50	Đạt
30	Phạm Thị Lan	Hương	01/08/2002	Tuyên Quang	7.75	5.50	Đạt
31	Hoàng Thị	Kiều	22/07/2003	Tuyên Quang	7.00	6.50	Đạt
32	Ma Thị Thúy	Kiều	12/10/2003	Tuyên Quang	7.00	5.00	Đạt
33	Vàng Văn	Khánh	29/10/2003	Hà Giang	7.75	6.50	Đạt
34	Trần Thị	Lành	06/06/2003	Tuyên Quang	7.50	7.00	Đạt
35	Cao Thị Mỹ	Linh	03/11/2003	Tuyên Quang	7.75	5.00	Đạt
36	Bùi Phương	Linh	02/08/2003	Tuyên Quang	8.75	8.50	Đạt
37	Hà Thị	Linh	12/06/2003	Tuyên Quang	8.50	5.00	Đạt
38	Hà Thị Hương	Loan	14/05/2003	Tuyên Quang	8.75	7.00	Đạt
39	Phạm Thị Diệu	Ly	04/02/2003	Tuyên Quang	9.00	7.50	Đạt
40	Ma Thị Ngọc	Mai	30/11/2003	Tuyên Quang	8.50	7.50	Đạt
41	Vũ Duy	Mạnh	12/06/2003	Tuyên Quang	8.25	9.00	Đạt
42	Hoàng Văn	Mến	15/02/1980	Tuyên Quang	8.25	8.00	Đạt
43	Trịnh Công	Minh	19/06/2003	Sơn La	7.75	6.00	Đạt
44	Hoàng Quang	Minh	17/02/2003	Tuyên Quang	7.75	8.50	Đạt

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm		Kết quả
					TN	TL	
45	Nguyễn Trà	My	21/05/2003	Tuyên Quang	8.00	8.00	Đạt
46	Hoàng Thị	Ngọc	14/08/1989	Tuyên Quang	5.50	7.00	Đạt
47	Vũ Thị Minh	Nguyệt	24/10/2003	Tuyên Quang	6.75	5.50	Đạt
48	Bùi Thị	Nguyệt	21/05/2003	Tuyên Quang	6.25	5.00	Đạt
49	Ma Thị	Nhẹ	25/03/1980	Tuyên Quang	7.00	8.00	Đạt
50	Nguyễn Hồng	Nhung	24/11/2003	Tuyên Quang	8.50	6.00	Đạt
51	Nguyễn Thị Cẩm	Nhung	08/11/2003	Tuyên Quang	7.75	7.00	Đạt
52	La Thị	Oanh	16/12/2003	Tuyên Quang	8.25	7.50	Đạt
53	Triệu Thị	Phượng	10/09/2003	Tuyên Quang	8.75	8.00	Đạt
54	Lò Thị Lệ	Quyên	29/06/2003	Sơn La	7.25	7.50	Đạt
55	Nguyễn Thúy	Quỳnh	11/10/2003	Tuyên Quang	8.00	7.00	Đạt
56	Phan Cao	Sang	08/03/2003	Sơn La	7.00	6.00	Đạt
57	Đặng Ngọc	Son	02/10/1997	Tuyên Quang	8.50	8.00	Đạt
58	Nguyễn Văn	Tân	07/03/1982	Vĩnh Phúc	7.75	7.00	Đạt
59	Phan Quang	Tiến	27/04/1968	Tuyên Quang	7.25	8.50	Đạt
60	Nguyễn Thị	Tươi	23/06/1980	Tuyên Quang	8.75	8.00	Đạt
61	Nguyễn Xuân	Thành	22/02/2000	Tuyên Quang	8.25	8.00	Đạt
62	Nguyễn Phương	Thảo	08/07/2003	Tuyên Quang	7.25	6.00	Đạt
63	Vũ Xuân	Thăng	24/08/1981	Tuyên Quang	7.00	5.00	Đạt
64	Trần Văn	Thiện	10/12/2003	Tuyên Quang	8.00	8.50	Đạt
65	Nguyễn Bảo	Thoa	14/02/2003	Tuyên Quang	8.25	5.00	Đạt
66	Lao Bích	Thu	01/05/2003	Tuyên Quang	8.25	6.50	Đạt
67	Trần Đức	Thuận	22/05/2003	Tuyên Quang	8.00	9.00	Đạt
68	Hoàng Thị Thu	Thùy	09/12/2003	Bắc Kạn	7.75	7.00	Đạt

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm		Kết quả
					TN	TL	
69	Cu Thanh	Thủy	26/03/2003	Tuyên Quang	8.50	9.50	Đạt
70	Nguyễn Thu	Thủy	13/05/2003	Sơn La	7.00	6.00	Đạt
71	Phạm Phương	Thúy	16/05/2003	Tuyên Quang	9.00	5.00	Đạt
72	Tạ Thị Minh	Thương	30/04/2003	Tuyên Quang	8.75	9.50	Đạt
73	Hà Thị Hoài	Thương	17/09/2003	Tuyên Quang	8.50	5.00	Đạt
74	Châu Hoàng Phương	Trang	09/10/2003	Tuyên Quang	8.50	9.00	Đạt
75	Đỗ Thị Huyền	Trang	31/12/2003	Tuyên Quang	8.50	9.00	Đạt
76	Nguyễn Thu	Trang	07/06/1990	Tuyên Quang	8.25	9.00	Đạt
77	Đỗ Thị Quỳnh	Vân	25/09/1988	Tuyên Quang	6.25	5.00	Đạt
78	Vũ Triệu Tiềm	Vi	04/12/2003	Tuyên Quang	9.25	9.00	Đạt
79	Lương Thế	Vũ	21/11/2003	Tuyên Quang	8.5	9.00	Đạt
80	Nguyễn Hoàng	Yến	08/11/2003	Tuyên Quang	9.25	9.00	Đạt

(Ấn định danh sách có 80 học viên)